

Số: 1089 /QĐ-UBND

Gio Linh, ngày 11 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố, công khai dự toán thu, chi ngân sách năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ GIO LINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài Chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025 sau sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của HĐND xã Gio Linh về dự toán thu ngân sách nhà nước nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2025;

Theo đề nghị của Phó trưởng Phòng Kinh tế xã Gio Linh

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách xã Gio Linh năm 2025 (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- TT UBMTTQVN xã
- Chủ tịch, các PCT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Vĩnh Phú

Biểu số 108/CK TC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số 1089 /QĐ-UBND ngày 11/ 9 /2025 của UBND xã Gio Linh)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	256.676.100.000	TỔNG SỐ CHI	256.676.100.000
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	523.000.000	I. Chi đầu tư phát triển	
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	2.084.100.000	II. Chi thường xuyên	231.380.000.000
III. Thu bổ sung	254.069.000.000	III. Dự phòng	3.181.900.000
- Bổ sung cân đối	231.770.000.000	IV. Chi bổ sung có mục tiêu	18.901.700.000
- Bổ sung có mục tiêu	22.299.000.000	V. Chi chương trình mục tiêu quốc gia ngân sách tỉnh	3.212.500.000
IV. Thu kết dư			

Biểu số 109/CK TC-NSNN

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số 1089 /QĐ-UBND ngày 11/ 9 /2025 của UBND xã Gio Linh)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	257.897.600.000	256.676.100.000
I	Các khoản thu 100%	523.000.000	523.000.000
	Phí, lệ phí	149.000.000	149.000.000
	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	374.000.000	374.000.000
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp		
	Thu khác		
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	3.305.600.000	2.084.100.000
1	Các khoản thu phân chia	569.600.000	468.500.000
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	233.000.000	233.000.000
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	89.600.000	62.600.000
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	247.000.000	172.900.000
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	2.736.000.000	1.615.600.000
	Thuế GTGT và TNDN	1.436.000.000	822.000.000
	Thuế thu nhập cá nhân	1.300.000.000	793.600.000
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	254.069.000.000	254.069.000.000
	- Thu bổ sung cân đối	231.770.000.000	231.770.000.000
	- Thu bổ sung có mục tiêu	22.299.000.000	22.299.000.000

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2025

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số 1089 /QĐ-UBND ngày 11/ 9 /2025 của UBND xã Gio Linh)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2025		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	256.676.068.700	-	256.676.068.700
	Trong đó			
I	Chi thường xuyên	231.379.914.000	-	231.379.914.000
1	Chi dân quân tự vệ	2.490.200.000		2.490.200.000
2	Chi trật tự an toàn xã hội	352.000.000		352.000.000
3	Chi giáo dục	114.883.458.000		114.883.458.000
4	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	-		-
5	Chi y tế	2.625.000.000		2.625.000.000
6	Chi văn hóa, thông tin	978.000.000		978.000.000
7	Chi phát thanh, truyền thanh	1.391.200.000		1.391.200.000
8	Chi thể dục thể thao	770.500.000		770.500.000
9	Chi bảo vệ môi trường	2.480.000.000		2.480.000.000
10	Chi các hoạt động kinh tế	4.837.768.000		4.837.768.000
11	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	55.652.409.000		55.652.409.000
12	Chi cho công tác xã hội	38.962.170.000		38.962.170.000
13	Chi khác	2.103.330.000		2.103.330.000
14	Phân bổ sau	756.900.000		756.900.000
15	10% tiết kiệm chi thường xuyên tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	3.096.979.000		3.096.979.000
II	Dự phòng ngân sách	3.181.896.000		3.181.896.000
III	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu thực hiện các chế độ, chính sách	18.901.776.200		18.901.776.200
IV	Chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia	3.212.482.500		3.212.482.500